

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2022/HS-PT

Ngày: 01-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Quán

Ông Trần Quốc Khánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30-5 và 01-6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 37/2022/TLPT-HS ngày 08 tháng 03 năm 2022 đối với bị cáo Võ T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Bị cáo có kháng cáo: **Võ T**, sinh ngày 10-9-1982 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi ĐKKTT: Thôn LX, xã Phú Lương, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế; tạm trú: Ấp B, xã T, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Th, sinh năm 1960 và bà Lê Thị X, sinh năm 1959; vợ Võ Thị Tuyết A, sinh năm 1983 và có 01 người con chung sinh năm 2006;

Tiền sự:

- Tại Quyết định số 61/QĐ-XPHC ngày 25-12-2019 của Ủy ban nhân dân xã Hiệp Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Long An xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp xong tiền phạt.

- Tại Quyết định số: 51/QĐ-XPHC ngày 12-10-2020 của Công an xã Long Trì, huyện Châu Thành, tỉnh Long An xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp xong tiền phạt.

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 353/2008/HSST ngày 17-12-2008 của Tòa án nhân dân Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03

tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13-01-2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:* Ngoài ra, còn có 03 bị cáo không kháng cáo, kháng nghị.

- *Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập:*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Nguyễn Trần Minh H, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Ấp T, xã TL, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

2. Lương Thái Th, sinh năm 2002. Nơi cư trú: Ấp 8, xã PT, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

3. Phạm Công Tr, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Ấp T, xã TP, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

4. Võ Minh Th, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Ấp LT, xã LT, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

5. Nguyễn Văn V, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Ấp CH, xã AN, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

6. Nguyễn Bình S, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Ấp LĐ, xã AL, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

7. Nguyễn Trần Sỹ H1, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Ấp 8, xã V, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

8. Bùi Khánh D, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Số 18/23C, khu phố 2, thị trấn T, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

9. Trần Ngọc Phương L, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Ấp 2, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

10. Phan Duy Đ, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Ấp CV, xã AL, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

11. Đoàn Sĩ T1, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Ấp CĐ, xã AL, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

12. Nguyễn Hữu Th1, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Ấp VX B, xã D, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

13. Lê Thị Hoàng A, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Số nhà 37/10, đường NC, phường Khánh Hậu, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Công H4, sinh năm 1957. Nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn Tâm Vu, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

2. Huỳnh Thị Thu D, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Ấp VX, xã DX, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 11-01-2021, Trần Khả V điện thoại cho bị cáo T hỏi mua 500.000 đồng ma túy, T đồng ý bán và hẹn giao ma túy tại nhà nghỉ Văn Bình 3. Đến 22 giờ 30 phút ngày 12-01-2021, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 62M1- 331.31 đến nhà nghỉ Văn Bình 3 để giao ma túy, khi lấy 01 gói ma túy cầm trên tay định giao ma túy cho V thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Lực lượng Công an tiến hành kiểm tra trong túi quần sau của T tiếp tục phát hiện 03 gói nylon chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. V cũng thừa nhận, hẹn mua ma túy của T và nộp số tiền 500.000 đồng là tiền dùng để mua ma túy. Cơ quan Công an tiến hành xét nghiệm nước tiểu đối với bị cáo V và T. Kết quả: Bị cáo T dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Cùng thời gian này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành phối hợp Công an xã Dương Xuân Hội, huyện Châu Thành kiểm tra phòng trọ số 02, nhà trọ Tư Thành, tại xã Dương Xuân Hội phát hiện trong phòng gồm có các bị cáo: Cao H, Nguyễn Thị Yến N và Huỳnh Thành L. Lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra tại nhà trọ phát hiện và thu giữ: 01 túi nylon, bên trong có chứa tinh thể trắng nghi ma túy; 01 cái bóp da màu cam - nâu - đen, bên trong có 10 túi nylon (gồm: 01 túi nylon lớn, 02 túi nylon vừa, 05 túi nylon loại trung, 02 túi nylon loại nhỏ), bên trong các túi nylon có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, cùng một số dụng cụ dùng để sử dụng ma túy. Bị cáo Cao H khai nhận, chuẩn bị đi giao gói ma túy cho một người thanh niên (không biết tên, địa chỉ) tại cây xăng Cầu Vuông thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra, nên H ném gói ma túy xuống đất. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành xét nghiệm nước tiểu đối với H, N và L. Kết quả: đều dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Tại Bản kết luận Giám định số 52/2021/KLGD ngày 18-01-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An đối với: 04 gói chứa tinh thể màu trắng thu giữ trên người bị cáo V và T tại nhà nghỉ Văn Bình 3 như sau: Kết quả giám định cả 04 bì thư có tổng khối lượng là 1,0643 gam, loại Methamphetamine.

Kết quả giám định các gói chứa tinh thể màu trắng thu giữ tại nhà trọ Tư Thành như sau: Tại Bản kết luận giám định số 53/2021/KLGD ngày 18-01-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận:

1. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon hàn kín được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0983 gam, loại Methamphetamine.

2. Tinh thể đã ngả màu vàng đựng trong nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1969 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản kết giám định số: 515/01/C09B ngày 26-01-2021 của Phân viện khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh thuộc Viện khoa học hình sự kết luận: Tinh thể màu trắng trong 10 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 8,6920 gam, loại Methamphetamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành phối hợp với Công an xã Thanh Bình, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Võ T và Nguyễn Thị Yến N thuê phòng trọ số 5 nhà trọ của ông Đinh Công T tại ấp B, xã Thanh Bình, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Cơ quan điều tra thu giữ: 01 nỏ thủy tinh, bên trong có chứa tinh thể rắn, màu ngả vàng nghi là ma túy; 04 gói nylon (gồm: 01 gói nylon loại lớn, 02 gói nylon loại trung, 01 gói nylon loại nhỏ) màu trắng, bên trong có chứa tinh thể rắn, màu trắng được hàn kín (nghi là ma túy) và một số dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số: 51/2021/KLGD ngày 18-01-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận như sau:

- Bì thư M1: Tinh thể màu trắng đựng trong 03 (ba) túi nylon có rãnh khẹp và 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 40,2212 gam, loại Methamphetamine.

- Bì thư M2: Tinh thể màu trắng ngả vàng đựng trong nỏ thủy tinh đã bị vỡ, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1620 gam, loại Methamphetamine.

Bị cáo Võ T khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 11-01-2021, T lấy điện thoại di động vào ứng dụng Zalo, gọi vào nick có tên là “TBCM” để liên hệ đặt mua 15.000.000 đồng ma túy, TB đồng ý và hẹn địa điểm giao là đầu đường số 23 thuộc địa bàn Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 12 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 62K1- 431.23 đi từ huyện Châu Thành lên Thành phố Hồ Chí Minh, đến điểm hẹn T gặp 01 thanh niên khoảng 25 tuổi (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) nhận ma túy và trả số tiền là 15.000.000 đồng. Nhận ma túy xong, T đem về phòng trọ thuê của nhà trọ Đinh Công T và chia gói ma túy vừa mua thành Nều gói ma túy lớn, nhỏ khác nhau. Sau khi đã chia xong, T cất giấu tại phòng trọ một số, số còn lại bỏ vào cái bóp màu cam- nâu- đen, mang theo trên người, rồi lấy xe mô tô biển số 62K1-431.23 đi giao ma túy cho các con nghiện trên địa bàn trong 02 ngày (Ngày 11, 12 tháng 01 năm 2021) cụ thể như sau:

- Bán ma túy cho người tên V ở xã Q, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang với số tiền 200.000 đồng.

- Bán ma túy cho Phan Duy Đ, sinh năm 1981 ngụ ấp CV, xã AN, huyện Châu Thành, tỉnh Long An với số tiền 200.000 đồng.

- Bán cho người tên L1 (chưa rõ nhân thân) 01 hộp 10 gói với giá 5.500.000 đồng nhưng L1 chỉ trả cho bị cáo T 3.000.000 đồng, còn nợ 2.500.000 đồng.

Sau khi bán ma túy cho L1, T chạy về phòng trọ của Cao H thuê tại nhà trọ Tư Thành. Lúc này, có H, L và N tại phòng trọ, T đưa cho H cái bóp màu cam-nâu-đen bên trong có chứa ma túy, không rõ số lượng và kêu H giấu ở gốc cây xanh trước phòng trọ, việc này các bị cáo L, N đều biết.

- Khoảng 19 giờ 40 phút, ngày 11-01-2021, ông Võ Minh Th điện thoại cho T hỏi mua ma túy, T lấy xe mô tô chở N đến ngã tư xã LT rồi đưa cho N 01 gói ma túy, kêu giao cho ông Th và lấy 200.000 đồng.

- Khoảng 15 giờ, ngày 12-01-2021, tại phòng trọ của T ở Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Lúc này, có N và T trong phòng thì có người tên D (không rõ nhân thân) đến gặp T hỏi mua 200.000 đồng ma túy. T lấy 01 gói ma túy giao cho D và lấy số tiền 200.000 đồng.

- Khoảng 18 giờ, ngày 12-01-2021, ông Th ở xã LT điện thoại cho T hỏi mua 200.000 đồng ma túy và giao ma túy cho ông Th ở khu vực ngã tư LT.

- Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 12-01-2021, người tên V ở xã Q, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang điện thoại cho T hỏi mua 200.000 đồng ma túy và giao ma túy cho V ở khu vực CĐ thuộc xã AL, huyện Châu Thành.

- Đến 22 giờ, ngày 12-01-2021, T đến phòng số 2 thuộc nhà nghỉ Văn Bình 3 để giao ma túy cho Trần Khả V thì bị bắt quả tang.

Qua điều tra đã xác định bị cáo Cao H đã giúp sức bán ma túy cho các con nghiện thay T, các lần cụ thể như sau:

1. Khoảng 18 giờ, ngày 11-01-2021, bán cho Bùi Khánh D (thường gọi: N nhỏ), sinh năm 2000. Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn T, huyện Châu Thành, tỉnh Long An một gói ma túy với số tiền 300.000 đồng.

2. Khoảng 19 giờ, ngày 11-01-2021, bán cho Trần Ngọc Phương L (thường gọi: LBD), sinh năm 1999. Địa chỉ: Ấp 2, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Long An một gói ma túy đá với số tiền 200.000 đồng.

3. Khoảng 20 giờ, ngày 11-01-2021, bán cho ông Nguyễn Trần Sỹ H1 (thường gọi: TA), sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp 8, xã VC, huyện Châu Thành, tỉnh Long An một gói ma túy với số tiền 200.000 đồng.

4. Khoảng 10 giờ, ngày 12-01-2021, bán cho N lớn (chưa rõ nhân thân) một gói ma túy với số tiền 200.000 đồng.

5. Khoảng 11 giờ, ngày 12-01-2021, tiếp tục bán cho ông TA một gói ma túy với số tiền 200.000 đồng.

6. Cùng thời gian bán ma túy cho TA, bị cáo T điện thoại kêu bị cáo H lấy ma túy giao cho LBD, tại khu vực CĐ và lấy số tiền 200.000 đồng.

7. Khoảng 18 giờ 15 phút, ngày 12-01-2021, bán ma túy cho người tên Nh (xà quảng), với số tiền 200.000 đồng.

8. Khoảng 19 giờ 10 phút, ngày 12-01-2021, bán ma túy cho người tên Đ1 (chưa rõ nhân thân) đi xe Dream, với số tiền 200.000 đồng.

9. Vào khoảng 21 giờ, ngày 12-01-2021, N lớn đến gõ cửa phòng trọ của bị cáo H kiểm bị cáo T mua 200.000 đồng ma túy và nhét tờ tiền 200.000 đồng qua khe cửa, sau đó N lớn bỏ đi, bị cáo H lấy 200.000 đồng đưa cho bị cáo T cất giữ. Một lúc sau, bị cáo H thấy N lớn quay lại, nên nói lại cho bị cáo T biết. Bị cáo T lấy 01 gói ma túy đưa cho bị cáo H, kêu bị cáo H bỏ vào gói thuốc hiệu Jet. Sau đó, bị cáo T kêu bị cáo H đưa gói thuốc có chứa ma túy lại cho bị cáo N giao cho N lớn.

10. Cùng thời điểm trên, bị cáo T đưa cho bị cáo H một gói ma túy và kêu đến khoảng 22 giờ chạy đến cây xăng CV thuộc xã Dương Xuân Hội, huyện Châu Thành giao cho một người thanh niên đi xe mô tô hiệu Wave màu đỏ, sau đó bị cáo T đi khỏi phòng trọ. Đến 22 giờ cùng ngày, bị cáo H lấy gói ma túy lên xe mô tô biển số 62K1- 431.23 chuẩn bị đem giao, thì lực lượng Công an đến kiểm tra, bị cáo H hoảng sợ nên ném gói ma túy xuống đất gần ngay vị trí xe đang đậu và bị thu giữ.

Trong các ngày 11 và 12 tháng 01 năm 2021, bị cáo Cao H đã giúp sức bán cho bị cáo T 10 lần, thu được số tiền là: 1.900.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo Cao H còn khai nhận trước đó đã bán ma túy giúp bị cáo T 08 lần nữa, cụ thể:

1. Khoảng 11 giờ, cách ngày 12-01-2021 khoảng 01 tháng, bị cáo T đưa một gói ma túy cho bị cáo H đến khu vực Bờ Dừa thuộc xã Dương Xuân Hội giao cho người thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ) và lấy số tiền 200.000 đồng.

2. Sau lần 1 khoảng một tuần, bị cáo T đưa một gói ma túy cho bị cáo H đến khu vực Bờ Dừa thuộc xã Dương Xuân Hội giao cho 01 người thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ) và lấy số tiền 200.000 đồng.

3. Cách lần 2 khoảng 1 tuần, bị cáo T đưa một gói ma túy cho bị cáo H đến khu vực cây xăng Cầu Vương thuộc xã Dương Xuân Hội giao cho 01 người thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ) và lấy số tiền 300.000 đồng.

4. Sau khi giao ma túy lần thứ 3 xong, bị cáo T tiếp tục đưa cho bị cáo H một gói ma túy đến khu vực Cống Đá giao cho người tên TD nhà ở xã Thuận Mỹ và lấy số tiền 300.000 đồng.

5. Cách ngày 12-01-2021 khoảng một tuần, bị cáo T đưa cho bị cáo H một gói ma túy đem giao cho người tên Thiện làm kho thanh long UT xã Long Trì và lấy số tiền 200.000 đồng.

6. Trước khi bị bắt khoảng 5 ngày, tại khu vực ngã tư Long Trì, bị cáo H giao cho người tên Thiện một gói ma túy với giá 300.000 đồng.

7. Khoảng 20 giờ, ngày 10-01-2021, bị cáo T đưa cho bị cáo H vỏ gói thuốc hiệu Jet, bên trong có chứa ma túy đem giao cho L nhà ở xã Thuận Mỹ và lấy số tiền 5.500.000 đồng.

8. Khoảng 10 giờ, ngày 10-01-2021, bị cáo T đưa cho bị cáo H một gói ma túy kêu đem giao cho Lương Thái Th, sinh năm 2002. Địa chỉ: Ấp 8, xã P và lấy số tiền 400.000 đồng. Bị cáo H giao tất cả số tiền có được từ việc bán ma túy cho bị cáo T.

Bị cáo Huỳnh Thành L khai nhận bán ma túy giúp cho bị cáo T các lần như sau:

1. Khoảng 15 giờ, ngày 11-01-2021, bị cáo T điện thoại cho bị cáo L kêu gặp bị cáo H lấy một gói ma túy giao cho Nguyễn Văn V (thường gọi D), sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp C, xã AL, huyện Châu Thành, tỉnh Long An và lấy số tiền 200.000 đồng.

2. Khoảng 15 giờ, ngày 10-01-2021, bị cáo T đưa cho bị cáo L một bao thuốc hiệu Jet, bên trong có chứa ma túy, đến khu vực cổng Bệnh viện huyện Châu Thành giao cho Thiện ở xã PT và lấy số tiền 700.000 đồng.

3. Khoảng 18 giờ, ngày 28-12-2020, bị cáo T đưa cho bị cáo L một bao thuốc hiệu Jet, bên trong có chứa ma túy, đến khu vực cổng Bệnh viện huyện Châu Thành giao cho Th ở xã Phước Tân Hưng và lấy số tiền 300.000 đồng.

4. Khoảng 10 giờ, ngày 18-12-2020, bị cáo T đưa cho bị cáo L một gói ma túy, đến khu vực gần Cầu Đúc, xã An Lục Long giao cho Đoàn Sĩ T (thường gọi ST), sinh năm 1996. Địa chỉ: Ấp CĐ, xã AL, huyện Châu Thành, tỉnh Long An và lấy số tiền 1.000.000 đồng.

5. Khoảng 15 giờ, ngày 15-12-2020, bị cáo T đưa cho bị cáo L một gói ma túy kêu đến khu vực gần Cầu Đúc, xã An Lục Long giao cho ST và lấy số tiền 200.000 đồng.

6. Khoảng 19 giờ, ngày 07-01-2021, bị cáo T đưa cho bị cáo L một gói ma túy đến khu vực quán Sona thuộc thị trấn Tầm Vu giao cho TA và lấy số tiền 200.000 đồng.

7. Khoảng đầu tháng 06 năm 2020, bị cáo T đưa cho bị cáo L một gói ma túy đến giao cho Nguyễn Bình S (thường gọi SX), sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp LĐ, xã ANL, huyện Châu Thành và lấy số tiền 200.000 đồng.

8. Khoảng giữa tháng 06 năm 2020, bị cáo T đưa cho bị cáo L một gói ma túy kêu đến khu vực cây xăng Cầu Vuông thuộc xã Dương Xuân Hội giao cho SX, lấy số tiền 200.000 đồng.

9. Vào khoảng đầu tháng 08 tháng 2020, bị cáo T đưa cho L một gói ma túy kêu đến khu vực nhà trọ BB thuộc thị trấn Tầm Vu giao cho VD, lấy số tiền 200.000 đồng.

10. Khoảng đầu tháng 11 năm 2020, bị cáo T đưa cho bị cáo L một gói ma túy đến khu vực cầu Trạm Y Tế thuộc xã AL giao cho TD và lấy số tiền 200.000 đồng.

11. Khoảng đầu tháng 01 năm 2020, bị cáo T đưa cho bị cáo L một gói ma túy đến khu vực Cổng Đá giao cho N nhỏ, lấy số tiền 300.000 đồng.

12. Khoảng cuối tháng 02 năm 2020, bị cáo T đưa cho bị cáo L một gói ma túy đến khu vực Ngã Ba Huyện thuộc thị trấn Tầm Vu giao cho N nhỏ, lấy số tiền 200.000 đồng.

13. Khoảng giữa tháng 12 tháng 2020, bị cáo T đưa cho bị cáo L một gói ma túy đến khu vực Cổng Năm Bắc thuộc xã Phú Ngãi Trị giao cho người tên C và lấy số tiền 300.000 đồng.

14. Cách ngày 12-01-2021 khoảng 15 ngày, bị cáo T đưa cho bị cáo L một gói ma túy đến khu vực Cây Diệp, xã AL giao cho Sang sứt và lấy số tiền 200.000 đồng.

15. Cách ngày 12-01-2021 khoảng 10 ngày, bị cáo T đưa cho bị cáo L một gói ma túy đến khu vực Cổng Đá giao cho LBĐ và lấy số tiền 200.000 đồng.

16. Cách ngày 12-01-2021 khoảng 01 tuần, bị cáo T đưa cho bị cáo L một gói ma túy đến khu vực Cổng Đá giao cho LBĐ và lấy số tiền 200.000 đồng.

17. Cùng thời điểm trên, bị cáo T đưa cho bị cáo L 01 gói ma túy kêu đến khu vực Cầu Dừa thuộc xã Dương Xuân Hội giao cho Nh xà quàng và lấy số tiền 200.000 đồng.

18. Khoảng giữa tháng 12 tháng 2020 (không nhớ ngày cụ thể), bị cáo T đưa cho bị cáo L một gói ma túy đến khu vực ấp Cầu Đức, xã An Lục Long giao cho N lớn và lấy số tiền 200.000 đồng.

19. Khoảng cuối tháng 12 tháng 2020, bị cáo T kêu bị cáo L chạy đến khu vực kho thanh long Ngọc Tùng thuộc xã Dương Xuân Hội gặp N lớn và lấy số tiền 200.000 đồng tiền mua ma túy còn thiếu.

Như vậy, bị cáo Huỳnh Thành L đã bán ma túy giúp bị cáo T tổng cộng 18 lần cho nhiều con nghiện, ở nhiều địa điểm khác nhau trên địa bàn huyện Châu Thành, lấy số tiền 5.400.000 đồng, trong đó có 1 lần thu nợ số tiền 200.000 đồng. Tất cả số tiền trên bị cáo L đều đưa hết cho bị cáo T.

Bị cáo Nguyễn Thị Yến N đã khai nhận giúp bị cáo T bán ma túy các lần cụ thể như sau:

1. Khoảng giữa tháng 12 năm 2020, tại khu vực ngã tư Long Trì, bị cáo N bán cho Phạm Công Tr (thường gọi TM), sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp T, xã Thanh P, huyện Châu Thành, tỉnh Long An một gói ma túy với số tiền 200.000 đồng.

2. Khoảng tháng 06 năm 2020, tại phòng trọ của nhà trọ Trung Nam 2 thuộc xã Phước Tân Hưng, bị cáo N bán một gói ma túy cho Lương Thái Th, sinh năm

2002. Địa chỉ: Ấp 8, xã PT, huyện Châu Thành, tỉnh Long An với giá 200.000 đồng.

3. Trong tháng 08 năm 2020 (không nhớ ngày), tại nhà trọ Thanh Thanh Huệ, bị cáo N bán một gói ma túy cho Th ở xã PT, được số tiền 200.000 đồng.

4. Trong tháng 09 năm 2020 (không nhớ ngày), tại khu vực cầu Thanh Hòa, xã Thanh Phú Long, huyện Châu Thành, bị cáo N bán một gói ma túy cho Nguyễn Trần Minh H (thường gọi T2), sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp T, xã Thanh Phú Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An được số tiền 200.000 đồng.

Tất cả số tiền có được bị cáo N cất giữ, tiêu xài cá nhân mà không giao lại cho bị cáo T do bị cáo sống cùng với bị cáo T như vợ chồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Võ T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Các điểm b, c và i khoản 2; khoản 5 Điều 251; điểm b khoản 3 Điều 249; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53; Điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ T 12 (mười hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 11 (mười một) năm tù tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt bị cáo Võ T pH chấp hành là 23 (hai mươi ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 13 tháng 01 năm 2021.

Phạt bổ sung: Bị cáo Võ T 20.000.000 đồng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, tuyên về áp dụng biện pháp tư pháp, về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 09 tháng 02 năm 2022, bị cáo Võ T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Võ T xác nhận, hành vi của bị cáo như Cáo trạng và án sơ thẩm đã nêu là đúng. Do đó, bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo. Bị cáo giữ nguyên kháng cáo và không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự.

Ngoài ra, Võ T còn khai nhận: T, H, L và N là bạn bè ngoài xã hội và cả 04 người đều nghiện ma túy. T và N thuê phòng trọ để ở chung, còn H cũng ở trọ tại một địa chỉ khác. Cách thời điểm bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép

chất ma túy khoảng 06 tháng, H, L và N phụ giúp T mua bán ma túy. Về cách thức, ma túy do T đi mua về chia ra thành Nều gói nhỏ, T đưa cho bị cáo H cất giữ một ít bên nhà trọ bị cáo H ở, còn lại bị cáo Tuất cất giữ. Khi người mua điện thoại cho T thì bị cáo điện thoại lại cho H hoặc L đi giao và thu tiền về đưa T hoặc các bị cáo này tự bán và đưa tiền lại cho T hoặc bị cáo T cùng N bán. Việc H, L và N giúp bị cáo T bán ma túy tuy bị cáo không trả công nhưng lại cho những người này sử dụng ma túy không cần trả tiền, lo ăn uống, trả tiền nhà trọ và cho tiền tiêu xài. Ma túy trong hai nỏ mà cơ quan Công an thu giữ tại nhà trọ do bị cáo T cùng N thuê và nhà trọ do H thuê là của bị cáo T bỏ vào để bị cáo T cùng H, L và N sử dụng chung. Đối với lượng ma túy Công an thu giữ trong người bị cáo T khi bị bắt quả tang và tại nhà trọ bị cáo T thuê bị cáo khai nhận dùng để sử dụng và để bán khi có người mua, khi nào hết thì bị cáo sẽ tiếp tục mua về bán và sử dụng tiếp. Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo T khai dùng số ma túy trên để sử dụng là không đúng, do trước đó có người xúi giục bị cáo khai như vậy nhằm có lợi cho bị cáo, nên bị cáo khai theo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Võ T thực hiện kháng cáo đúng quy định của pháp luật, nên được Tòa án chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung vụ án và kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm: Lời khai nhận của bị cáo T tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm cùng những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Võ T đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các điểm b, c và điểm i khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo với mức hình phạt 12 (mười hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 11 (mười một) năm tù tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

Tuy Nên, qua phần xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm, ngoài hành vi phạm tội như trên, bị cáo T còn có hành vi cung cấp chất ma túy cho Cao H, Nguyễn Thị Yến N và Huỳnh Thanh L sử dụng trái phép. Hành vi này của bị cáo T có dấu hiệu phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự nhưng cấp sơ thẩm chưa điều tra làm rõ để truy cứu trách Nhiệm hình sự cùng với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Sai sót này cấp phúc thẩm không thể khắc phục được. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An, giao hồ sơ vụ án về cấp sơ thẩm điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Phản tranh luận: Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo T xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Võ T kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý, giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Xét, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận rằng: Các bị cáo Võ T, Cao H, Huỳnh Thành L và Nguyễn Thị Yến N là người nghiện ma túy. Trong năm 2020 và đến ngày 12-01-2021, các bị cáo T, H, L và N đã Nều lần bán ma túy cho người nghiện ma túy tại địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Long An và huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Trong đó, bị cáo T là người trực tiếp bỏ tiền ra mua ma túy về phân chia ra thành Nều gói nhỏ, sau đó giao cho bị cáo H và L một phần cất giấu để bán, một phần bị cáo H cất giấu để cùng bị cáo N bán và cho các bị cáo H, L và N sử dụng không cần pH trả tiền, cụ thể: Ngày 11-01-2021, bị cáo Võ T đi đến khu vực Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy của một thanh niên (chưa xác định được nhân thân) với số tiền 15.000.000 đồng, bị cáo T đem ma túy về phòng trọ của bị cáo T tại huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang phân thành Nều gói lớn, nhỏ khác nhau. Bị cáo T để lại phòng trọ một phần để sử dụng, có khối lượng là: 40,3832g loại Methamphetamine. Phần còn lại bị cáo T cùng các bị cáo H, L và N bán cho những người nghiện ma túy trên địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Long An và huyện Chợ Gạo tỉnh Tiền Giang trong 02 ngày (Ngày 11 và 12 tháng 01 năm 2021) với số tiền 8.800.000 đồng. Các bị cáo H và L bán ma túy và giao lại tiền cho bị cáo T, còn bị cáo N thì giữ lại tiền tiêu xài cá nhân. Ngoài ra, trước đó bị cáo H bán ma túy giúp bị cáo T được 08 lần với số tiền 7.400.000 đồng; bị cáo L bán ma túy 18 lần với số tiền 5.200.000 đồng và bị cáo N bán 04 lần với số tiền 800.000 đồng. Như vậy, hành vi như trên của các bị cáo T, H, L và N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, c và i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; ngoài ra, hành vi của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, cấp sơ thẩm đã xét xử từng bị cáo tương ứng với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, không oan cho các bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[3] Theo các lời khai của các bị cáo T, H, L và N có trong hồ sơ vụ án tại các Bút lục 1056, 1061, 1064, 1067, 1069, 1073, 1076, 1078 và 1080 và lời khai

của bị cáo T tại phiên tòa phúc thẩm. Khối lượng ma túy Công an thu giữ trong 02 cái nỏ tại nhà trọ của bị cáo H thuê và tại nhà trọ bị cáo T cùng N thuê là ma túy của bị cáo T bỏ vào để bị cáo T cùng các bị cáo H, L và N sử dụng chung còn lại một ít bị thu giữ. Căn cứ vào hướng dẫn tại mục 1 Phần 7 Công văn số 02/TANDTC-PC ngày 02-8-2021 của Tòa án nhân dân Tối cao, thì hành vi cung cấp ma túy như trên của bị cáo T là một trong các hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, hành vi của bị cáo T có dấu hiệu phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự, nhưng chưa được các cơ quan tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm điều tra, truy tố và xét xử trong cùng một vụ án với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

[4] Ngoài ra, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T còn khai nhận về ý thức đối với lượng ma túy thu giữ trên người của bị cáo khi bị bắt quả tang, cũng như số ma túy bị cáo cất giữ tại phòng trọ của mình là nhằm mục đích mua bán và sử dụng, nhưng trước đây quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai là để sử dụng là không chính xác vì có người xúi giục bị cáo khai như vậy. Do đó, khi điều tra lại vụ án, cần điều tra làm rõ lại mục đích của bị cáo T đối với số lượng ma túy trên bị thu giữ nhằm dùng vào việc gì để trách bỏ lọt tội phạm hoặc xét xử oan cho bị cáo.

[5] Với những thiếu sót trên của cấp sơ thẩm, cấp phúc thẩm không thể khắc phục được. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An, giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành điều tra lại theo thủ tục chung.

[6] Do có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm đối với hành vi của bị cáo Võ T nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Võ T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An để điều tra, truy tố và xét xử lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Võ T cho đến khi Viện kiểm sát cấp sơ thẩm thụ lý lại vụ án.

2. Về án phí: Bị cáo Võ T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- CQĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thiện Tâm